

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày 10-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;
2. Ông Mai Văn Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Anh Thư – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gò Dầu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở TAD huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lâm Thị Ngọc V, sinh năm: 1966, tại huyện T, tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú hiện nay: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn T (Chết) và bà Nguyễn Thị S; Chồng Đỗ Văn H (Chết), con có 02 người lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 11-12-2019 cho đến nay. (Có mặt).

2. Nguyễn Tấn A, sinh năm: 1988, tại huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú hiện nay: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ (Chết) và bà Trần Thị R (Chết); Vợ Nguyễn Châu K, con có 01 người sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 11-12-2019 cho đến nay. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2019, bị cáo Lâm Thị Ngọc V bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy để có tiền tiêu xài. Khoảng 02 ngày, bị cáo V đi xe buýt đến khu vực cầu vượt C, Thành phố Hồ Chí Minh, gặp người thanh niên không rõ lý lịch mua ma túy với giá 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng, rồi đem về nhà của bị cáo V thuộc ấp T, xã T, huyện G, phân thành nhiều bịch nhỏ để bán lại cho người nghiện. Khoảng tháng 10 năm 2019, bị cáo A đến nhà của bị cáo V mua ma túy của bị cáo V 10 lần, mỗi lần 01 tép giá 100.000 đồng để sử dụng. Đến giữa tháng 11 năm 2019, bị cáo A đến phụ giúp bị cáo V đi bán ma túy được 5 lần, mỗi lần 3 tép đến 10 tép, rồi nhận tiền đem về giao lại cho bị cáo V thì bị cáo V cho bị cáo A ma túy sử dụng.

Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì đến khu vực nhà của bị cáo V để mua ma túy. Bị cáo V và bị cáo A đã bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể như sau:

Bán ma túy cho Nguyễn Văn T (T đầu bạc) 02 lần, mỗi lần 01 tép ma túy giá 90.000 đồng, từ đầu tháng 12 năm 2019, tại gần nhà của V, do V trực tiếp giao.

Bán ma túy cho Dư Văn G 01 lần 01 tép ma túy giá 100.000 đồng, vào tháng 11/2019, tại nhà của V, do V trực tiếp giao.

Bán ma túy cho Trần Hoàng A (Q, P) 02 lần, mỗi lần 01 tép ma túy giá 90.000 đồng, từ tháng 10/2019, tại gần nhà của V, do V trực tiếp giao.

Bán ma túy cho Lý Minh L 02 lần, mỗi lần 01 tép ma túy giá 90.000 đồng đến 100.000 đồng vào các ngày 04, 11 tháng 12 năm 2019, tại gần nhà của bị cáo V, do bị cáo A trực tiếp giao. Trong đó, lần sau cùng lúc 07 giờ 10 phút ngày 11-12-2019, L đến gần nhà của bị cáo V gặp bị cáo A mua 02 tép ma túy giá 190.000 đồng, rồi Luân chạy xe đi một đoạn bị rớt mất 01 tép ma túy thì bị Công An huyện G đến bắt quả tang thu giữ của L 01 tép màu trắng sọc đỏ được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M1). Công A tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo A và bị cáo V; đồng thời khám xét chỗ ở của bị cáo V thu giữ 01 tép màu trắng sọc đỏ được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M2).

Ngoài ra, bị cáo V và bị cáo A còn bán ma túy cho một số người không rõ lý lịch gồm: H, N

Tại Kết luận giám định số 1811 ngày 14-12-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 tép màu trắng sọc đỏ được hàn kín hai đầu (Kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Heroine, khối lượng 0,0504 gam. Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 tép màu trắng sọc đỏ được hàn kín hai đầu (Kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Heroine, khối lượng 0,0401 gam.

Vật chứng thu giữ gồm: Có bảng thống kê kèm theo. Đối với xe mô tô biển số 70F1-665.52 đã trả lại cho bà Huỳnh Thị Ngọc Nương.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo V và bị cáo A không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Đối với Lý Minh L có hành vi cất giấu ma túy nhưng do chưa đủ định lượng và chưa có tiền án, tiền sự nên Công An huyện Gò Dầu đã xử phạt hành chính.

Đối với Nguyễn Văn T, Dư Văn G và Trần Hoàng A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính.

Đối với người thân niên bán ma túy cho V, người tên H và N, hiện chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau

Tại bản Cáo trạng số: 44/CT-VKSGD ngày 21 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo V và A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên qua điểm truy tố bị cáo về tội dAh, điều luật áp dụng cũng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s, r Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo V mức án từ 09 năm đến 10 năm tù và bị cáo A mức án từ 08 đến 09 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả trAh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công An huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiền hành tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan A tiến hành tổ tụng, người tiền hành tổ tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Khoảng tháng 10 năm 2019, bị cáo A đến nhà của bị cáo V mua ma túy của bị cáo V 10 lần, sau đó đến tháng 11 năm 2019, bị cáo A đến phụ giúp bị cáo V đi bán ma túy được 5 lần, mỗi lần 3 tép đến 10 tép, rồi nhận tiền đem về giao lại cho bị cáo V thì bị cáo V cho bị cáo A ma túy sử dụng.

Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì đến khu vực nhà của bị cáo V để mua. Bị cáo V và bị cáo A đã bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể như sau:

Bán ma túy cho Nguyễn Văn Th (TĐầu bạc) 02 lần, mỗi lần 01 tép ma túy giá 90.000 đồng, từ đầu tháng 12 năm 2019, tại gần nhà của V, do V trực tiếp giao.

Bán ma túy cho Dư Văn G 01 lần 01 tép ma túy giá 100.000 đồng, vào tháng 11/2019, tại nhà của V, do V trực tiếp giao.

Bán ma túy cho Trần Hoàng A (Q, P) 02 lần, mỗi lần 01 tép ma túy giá 90.000 đồng, từ tháng 10/2019, tại gần nhà của V, do V trực tiếp giao.

Bán ma túy cho Lý Minh L 02 lần, mỗi lần 01 tép ma túy giá 90.000 đồng đến 100.000 đồng vào các ngày 04, 11 tháng 12 năm 2019, tại gần nhà của bị cáo V, do bị cáo A trực tiếp giao. Trong đó, lần sau cùng lúc 07 giờ 10 phút ngày 11-12-2019, Đến gần nhà của bị cáo V gặp bị cáo A mua 02 tép ma túy giá 190.000 đồng, rồi L chạy xe đi một đoạn bị rớt mất 01 tép ma túy thì bị Công An huyện Gò Dầu đến bắt quả tang. Do đó có đủ căn cứ kết luận các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mAg tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân các bị cáo biết việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo không tuân thủ. Hành vi của các bị cáo là trái pháp luật, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự A toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy bị cáo V là người trực tiếp mua ma túy về phân từng bít nhỏ bán lại cho những người nghiện, còn bị cáo A thực hiện vai trò giúp sức tích cực là giúp bị cáo V mAg ma túy bán cho những người nghiện hoặc đem đến địa điểm hẹn giao ma túy cho người nghiện khi có yêu cầu. Nên trong vụ án này bị cáo V phải bị xử phạt mức án cao hơn so với bị cáo A.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đã khai nhận những lần phạm tội trước.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do và không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với 01 dao lam, 01 quạt gas và 02 ống nhựa màu trắng sọc đỏ bên trong rỗng của bị cáo V dùng để thực hiện tội phạm không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo V và A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lâm Thị Ngọc V và Nguyễn Tấn A (Tích) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lâm Thị Ngọc V 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-12-2019.

Xử phạt Nguyễn Tấn A (T) 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-12-2019.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 dao lam, 01 quạt gas và 02 ống nhựa màu trắng sọc đỏ bên trong rỗng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo V và A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CQCSĐT CA huyện Gò Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Gò Dầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công A cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Tài